

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 255/2024/HS-ST
Ngày 18 tháng 11 năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Sỹ Hoài

Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 294/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 271/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1994, tại: Khánh Hòa; trú tại: D Sau G, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: (không rõ) và bà (không rõ);

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 142/QĐ-XPHC ngày 07/7/2023 của Công an thành phố N về hành vi “Trộm cắp tài sản” vào ngày 22/02/2023.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2013/HSST ngày 04/3/2013 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 27 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” và “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 21/6/2014, đã chấp hành xong án phí.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 314/2023/HSST ngày 12/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đang thi hành án tại trại giam A – Bộ C; có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Bà Tô Thị Kim S, sinh năm 1975; trú tại: I T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Huy H, sinh năm 1967, trú tại: I T, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 24/02/2023, Nguyễn Thanh T đi bộ trong các tuyến đường trên địa bàn phường P, thành phố N với mục đích tìm tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi T đi đến trước nhà của anh Nguyễn Huy H và chị Tô Thị Kim S, địa chỉ số: I T, phường P, N thì T trèo lên tường rào vào trong sân rồi T dùng khóa đa năng mở cửa chính đi vào trong nhà. T thấy trong phòng khách có 02 xe máy nên mở cốp để tìm tài sản nhưng không thấy, sau đó T tiếp tục đi lên phòng ngủ tầng 1 thấy trên bàn có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax và 01 chiếc ví da màu đen của chị Tô Thị Kim S nên T lén lút lấy trộm mang đi. Trên đường đi, T kiểm tra trong ví không có tài sản gì nên vứt dọc đường, còn chiếc điện thoại T bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 2.000.000 đồng và đem đi tiêu sài hết.

Tại bản kết luận giám định số 103/2023/KL-KTHS ngày 17/03/2023 của Phòng K Công an tỉnh K xác định: Dấu vết đường vân được phát hiện trên thanh kim loại của trụ cổng nhà so với điểm chỉ dấu vân tay trên chỉ bản mang tên “Nguyễn Thanh T” là của cùng một người.

Tại kết luận định giá tài sản số 292/KL-HĐĐGTS ngày 07/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND thành phố N kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max trị giá là 16.396.500đ (mười sáu triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

Tại bản Cáo trạng số 252/CT-VKSNT ngày 27 tháng 09 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ ngày 24/02/2023, tại nhà số I T, phường P, thành phố N, Nguyễn Thanh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max của bà Tô Thị Kim S trị giá 16.396.500đ (*mười sáu triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn năm trăm đồng*).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, việc tổng hợp hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án nhưng không đó làm bài học để rút kinh nghiệm, rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

Về việc tổng hợp hình phạt: Bị cáo đang chấp hành bản án hình sự sơ thẩm số 314/2023/HSST ngày 12/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa nên cần tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt

của bản án số 314/2023/HSST, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 03 năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 314/2023/HSST ngày 12/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù**.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 03 năm 2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quỳnh Trang